

Số: 02/2023/QĐST-HNGĐ

Mường Lay, ngày 10 tháng 02 năm 2023.

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 84, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 02/2022/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 12 năm 2022.

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

### XÉT THẤY:

Các thỏa thuận cả các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

#### 1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Khoàng Văn T - Sinh năm: 1972;

Nơi cư trú hiện tại: Số nhà 05, Bản Đ, phường NL, Thị xã Mường Lay, Tỉnh Điện Biên;

Bị đơn: Chị Lò Thị V - SN: 1974;

Địa chỉ: Số nhà 29, Bản Đ, phường NL, Thị xã Mường Lay, Tỉnh Điện Biên

#### 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 01/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 27/12/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên cụ thể như sau:

Giao cháu Khoàng Thị Yến N - Sinh ngày 02/12/2006 cho anh Khoàng Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu thành niên và có khả năng lao động, anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Khoàng Hải K - Sinh ngày 07/11/2011 với mức cấp dưỡng là: 800.000đ/tháng (Tám trăm nghìn

đồng trên tháng) cho đến khi cháu K thành niên và có khả năng lao động, thời gian bắt đầu thay đổi cấp dưỡng tính từ tháng 03/2023; phương thức cấp dưỡng: theo tháng; hình thức cấp dưỡng: chuyển khoản/tiền mặt.

Nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị V cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng theo tháng, hàng tháng anh T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

2.2. Về án phí: Anh T và chị V mỗi người phải chịu 75.000đ án phí Dân sự sơ thẩm, nhưng anh T tự nguyện chịu cả phần án phí Dân sự sơ thẩm của chị V, tổng số tiền án phí Dân sự sơ thẩm anh T phải chịu là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*); anh T phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con; Tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con anh T phải chịu là 300.000đ, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: 0007286 ngày 12/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên. Anh T đã nộp đủ án phí Dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về Thi hành án: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV - THA TAND tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay;
- Chi cục THADS thị xã Mường Lay;
- Các đương sự;
- Kế toán (*Để thanh toán*);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký đóng dấu)**

**Thân Văn Hàm**